TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN QUỲNH LƯU - NGHỆ AN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 20/2019/HNGĐ - ST
Ngày: 09- 7 - 2019.
V/v: "Ly hôn"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUỲNH LƯU – NGHỆ AN

- Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phan Thị Đóa
Hội thẩm nhân dân:
1. Ông Trần Văn Cương
2. Bà Nguyễn Thị Hồng Thu

***- Thư ký phiên Tòa*:** Bà Phan Lệ Giang - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Lưu - Nghệ An.

- Đại diện VKS nhân dân huyện Quỳnh Lưu tham gia phiên tòa: Ông Hồ Kim Trình- Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 7 năm 2019, tại hội trường Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Lưu, xét xử sơ thẩm vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 52/2019/TLST - HNGĐ ngày 11/4/2019 về việc "Ly hôn" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 59/2019/QĐXXST - HNGĐ ngày 26 tháng 6 năm 2019 giữa các
đương sự:

1.Nguyên đơn: Chị Đậu Thị Tr - Sinh năm: 1994. Có đơn xin xét xử vắng mặt.

Địa chỉ: Xóm 12, xã SH, huyện QL, tỉnh Nghệ An.

2. *Bị đơn:* Anh Nguyễn Văn Th - Sinh năm: 1981. Vắng mặt.

Địa chỉ: Xóm 12, xã SH, huyện QL. Tỉnh Nghệ An.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện và các lời khai tại Tòa án nguyên đơn chị Đậu Thị Trinh trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Chị Tr và anh Nguyễn Văn Th kết hôn với nhau trên cơ sở tự nguyện và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã SH, huyện QL, tỉnh Nghệ An vào ngày 25/5/2018. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống với nhau không có hạnh phúc và phát sinh mâu thuẩn. Nguyên nhân dẫn đến mâu thuẩn vợ chồng là do bất đồng quan điểm, anh Th có hành vi bạo lực với chị, xúc phạm chị đã từng có gia đình và có con riêng. Sống chung được hai tháng thì vợ chồng ly thân, không còn quan tâm đến nhau nữa. Nay xét thấy tình cảm vợ chồng không còn, cuộc sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên chị đề nghị Tòa án giải quyết để chị được ly hôn với chồng là anh Nguyễn Văn Th.

Về con chung: Vợ chồng không có con chung với nhau.

Về tài sản chung và nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Đối với bị đơn anh Nguyễn Văn Th, Tòa án đã tống đạt hợp lệ các văn bản tố tụng nhưng anh Th vẫn vắng mặt, không có ý kiến gì.

Tại biên bản xác minh ngày 21/5/2019, bà Đặng Thị Thanh cán bộ tư pháp xã SH cho biết chị Đậu Thị Tr và anh Nguyễn Văn Th có hộ khẩu thường trú tại xã SH, huyện QL, tỉnh Nghệ An. Chị Tr và anh Th đăng ký kết hôn tại UBND xã SH vào ngày 25/5/2018. Việc đăng ký kết hôn hoàn toàn tự nguyện và vào sổ đăng ký kết hôn lưu tại xã SH. Tại biên bản xác minh ngày 21/5/2019, bà Đồng Thị Hiên- Chủ tịch hội liên hiệp phụ nữ xã SH thì được bà Hiên cho biết do xích mích mâu thuẩn giữa mẹ chồng, nàng dâu nên chị Tr bỏ về nhà ngoại trên QH, anh Th cũng không gọi về nhà chồng nữa nên vợ chồng chị Tr và anh Th đã sống ly thân gần một năm nay. Chị Tr đã có một đời chồng rồi, mới cưới anh Th được vài tháng thì vợ chồng xảy ra mâu thuẩn nên chị Tr bỏ về nhà ngoại luôn. Chị Tr, anh Th chưa có con chung. Nay chị Tr yêu cầu giải quyết ly hôn thì đề nghị Tòa án giải quyết theo quy định của pháp luật. Tại biên bản xác minh ngày 21/5/2019, ông Thái Bá Hải- Trưởng Công an xã SH, huyện QL, tỉnh Nghệ An cho biết anh Nguyễn Văn Th, sinh năm 1981, con ông Nguyễn Văn Tr sinh năm 1948 và con bà Hồ Thị T sinh năm 1952 có hộ khẩu thường trú tại xóm 12, xã SH, huyện QL, tỉnh Nghệ An. Hiện nay anh Th vẫn cư trú tại xã SH, huyện QL, Nghệ An, chưa cắt hộ khẩu hay tạm trú, tạm vắng.

Đại diện VKS phát biểu ý kiến:

Về tố tụng: Trong quá trình giải quyết vụ án, kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án, Thẩm phán, Hội thẩm nhân dân, thư ký đã thực hiện đúng các trình tự thủ tục theo quy định của pháp luật tố tụng. Nguyên đơn chấp hành theo giấy báo của Tòa án, bị đơn không chấp hành theo giấy báo của Tòa án.

Về đường lối giải quyết vụ án:

Áp dụng vào các Điều 51, khoản 1 điều 56 Luật hôn nhân gia đình năm 2014; Điều 147 BLDS 2015; Nghị quyết 326/2016/NQ-UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án. Đề nghị xử:

- Về tình cảm: Cho chị Đậu Thị Tr được ly hôn với anh Nguyễn Văn Th.
- Về con chung: Chị Tr, anh Th không có con chung với nhau.
- Về tài sản và nợ: Chị Tr không yêu cầu Tòa án giải quyết nên miễn xét.
- Về án phí: Áp dụng Điều 147 BLDS 2015; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTV Quốc Hội khóa 14 , nguyên đơn phải nộp án phí theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Chị Đậu Thị Tr yêu cầu ly hôn với anh Nguyễn Văn Th là tranh chấp về hôn nhân và gia đình quy định tại khoản 1 Điều 28 Bộ luật tố tụng dân sự. Bị đơn anh Nguyễn Văn Th đăng ký hộ khẩu tại xóm 12, xã SH,

huyện QL, tỉnh Nghệ An; căn cứ điểm a khoản 1 điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An. Tòa án đã nhiều lần tống đạt hợp lệ các văn bản tố tụng cho anh Th, nhưng anh Th đều vắng mặt, không hợp tác. Tòa án đã tống đạt hợp lệ quyết định đưa vụ án ra xét xử lần thứ nhất, anh Th vắng mặt không có lý do nên phải hoãn phiên tòa. Tòa án đã tống đạt quyết định hoãn phiên tòa và Quyết định đưa vụ án ra xét xử lần thứ hai hợp lệ, anh Th vẫn vắng mặt không có lý do. Quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn có đơn xin xét xử vắng mặt. Căn cứ vào quy định tại điều 227, điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự để xét xử vắng mặt nguyên đơn, bị đơn.

[2] Về nội dung:

- Về quan hệ hôn nhân: Hôn nhân giữa chị Tr và anh Th là hợp pháp vì tuân thủ các thủ tục, điều kiện kết hôn do luật định. Quá trình chung sống vợ chồng phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn vợ chồng là do bất đồng quan điểm, anh Th có hành vi bạo lực với chị Tr, xúc phạm chị Tr đã từng có gia đình và có con riêng. Hai vợ chồng đã sống ly thân và không còn hỏi han, quan tâm đến nhau nữa.

Tòa án đã tiến hành xác minh tình trạng hôn nhân của chị Tr và anh Th tại Uỷ ban nhân dân xã SH thì được biết nguyên nhân chị Tr ly hôn là do mâu thuẫn giữa mẹ chồng, nàng dâu nên chị Tr đã bỏ về nhà bố mẹ đẻ sinh sống, anh Th cũng không gọi chị Tr về nhà chồng nữa, hai vợ chồng đã sống ly thân gần một năm nay. Nay chị Tr yêu cầu Tòa án giải quyết ly hôn với anh Th thì ý kiến của chính quyền địa phương là đề nghị Tòa án giải quyết theo quy định pháp luật.

Hội đồng xét xử xét thấy vợ chồng chị Tr và anh Th đã mâu thuẫn trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt đươc. Do đó cần áp dụng điều 56 Luật hôn nhân và gia đình xử cho chị Đậu Thị Tr được ly hôn anh Nguyễn Văn Th là phù hợp với quy định của pháp luật.

- Về con chung: Chị Đậu Thị Tr và anh Nguyễn Văn Th không có con chung với nhau.

- Về tài sản chung và nợ chung: Chị Tr không yêu cầu Tòa án giải quyết nên miễn xét.

[3]. Về án phí dân sự sơ thẩm:

Chị Đậu Thị Tr phải nộp tiền án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điều 51, khoản 1 điều 56 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; khoản 1 điều 28; khoản 1 điều 40; điều 147; điều 227, điều 228; khoản 1 điều 273 Bộ luật tố tụng Dân sự; Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Về hôn nhân: Cho chị Đậu Thị Tr được ly hôn với anh Nguyễn Văn Th.

2. Về con chung: Chị Đậu Thị Tr và anh Nguyễn Văn Th không có con chung.

3. Về tài sản: Chị Tr không yêu cầu Tòa án giải quyết nên miễn xét.

4. Về án phí: Chị Đậu Thị Tr phải chịu 300.000đ *(ba trăm nghìn đồng)* án phí ly hôn sơ thẩm; được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000đ chị Tr đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An theo biên lai thu tiền số 0004089 ngày 09 tháng 4 năm 2019.

5. Về quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đương sự vắng mặt tại phiên tòa hoặc không có mặt khi tuyên án mà có lý do chính đáng thì thời hạn khác cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc được tống đạt hợp lệ./.

TM/ HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)

Phan Thị Đóa

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Nghệ An;
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- VKS ND huyện Q.Lưu;
- THADS Quỳnh Lưu;
- Các đương sự;
- UBND xã SH;
- Lưu VP, HS.